|  |  |
| --- | --- |
| BỘ Y TẾ  **VIỆN DƯỢC LIỆU** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ NGHIỆM THU TỪ NĂM 2019 - 2021**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên nhiệm vụ** | **Cấp Quản lý** | **CNNV** | **Thời gian thực hiện** | **Thời gian nghiệm thu** |
| **I** | **TỔNG (21)** |  |  |  |  |
|  | Khai thác và phát triển nguồn gen Ngũ vị tử (*Schisandra sphenanthera* Rehd. et Wils.) tại Ngọc Linh tạo nguyên liệu làm thuốc. | Quốc gia | ThS. Nguyễn Xuân Trường | 2014 -2018 | 2019 |
|  | Nghiên cứu trồng và chế biến một số cây thuốc Hoàng kỳ (*Astragalus* sp.), Tục đoạn (*Dipsacus japonicus* Miq.), Thương truật (*Atractylodes lancea* (Thunb.) DC.) và Hoàng liên chân gà (*Coptis chinensis* Franch. / hoặc *Coptis quinquesecta* W.T.Wang) ở một số tỉnh vùng Tây Bắc, tạo nguồn dược liệu sản xuất chế phẩm bảo vệ sức khỏe. | Quốc gia | ThS.Trần Danh Việt | 6/2017- 6/2019 | 2019 |
|  | Nghiên cứu tác dụng chống viêm và chống ung thư của một số cây thuốc dân gian Việt Nam. | Quốc gia | TS. Phương Thiện Thương | 03/2015-03/2018  Gia hạn 3/2019 | 2019 |
|  | Hợp tác nghiên cứu sàng lọc dược liệu có tác dụng ngăn ngữa/ hỗ trợ điều trị bệnh suy giảm trí nhớ và cơ chế tác dụng | Quốc gia | Phạm Thị Nguyệt Hằng | 5/2017 - 5/2019  Gia hạn 12/2019 | 2019 |
|  | Nghiên cứu tạo chế phẩm từ lá hồng (*Diospyros* *kaki*) để phòng và hỗ trợ điều trị tai biến mạch máu não | Chương trình Hóa dược – Bộ Công thương | PGS.TS. Nguyễn Thị Bích Thu | 01/2019- 12/2020 | 2020 |
|  | Đánh giá hiện trạng và tiềm năng phát triển nguồn tài nguyên cây thuốc và nghiên cứu bảo tồn, trồng trọt một số loài cây thuốc ở một số tỉnh vùng Tây Nam Bộ | Chương trình Tây Nam Bộ - Đại học QG TP.HCM | TS. Trần Minh Ngọc | 2017 - 2019 | 2021 |
|  | Nghiên cứu phát triển chế phẩm hỗ trợ điều trị sốt xuất huyết từ lá Đu đủ (*Carica papaya*) và một số dược liệu ở vùng Tây Nam Bộ | Chương trình Tây Nam Bộ - Đại học QG TP.HCM | TS. Nguyễn Văn Tài | 1/2019- 12/2020 gia hạn 4/2021 | 2021 |
|  | Áp dụng sáng chế US6833143B1 không bảo hộ tại Việt Nam để phát triển sản phẩm hỗ trợ điều trị Alzheimer từ rau đắng biển Việt Nam | Cục Sở hữu trí tuệ - Bộ KH&CN | TS. Hoàng Đức Mạnh | 11/2018-10/2020  gia hạn đến 6/2021 | 2021 |
|  | Nghiên cứu cây bảy lá một hoa theo hướng hỗ trợ điều trị ung thư vú | Bộ Y tế | PGS.TS. Đỗ Thị Hà | 7/2017-7/2019 | 2019 |
|  | Nghiên cứu chọn và nhân giống cây gấc (*Momordica cochinchinensis* Lour. Spreng) | Bộ Y tế | ThS. Phạm Hồng Minh | 1/2014- 12/2017 | 2019 |
|  | Nghiên cứu bào chế thực phẩm bảo vệ sức khỏe dạng viên nang cứng có tác dụng bảo vệ gan từ quả me rừng (*Phyllanthus emblica*) | TP. Hà Nội | TS.Trần Thanh Hà | 8/2017-7/2019 | 2019 |
|  | Bảo tồn nguồn gen cây dược liệu 2018-2019 | Bộ Y tế | PGS.TSKH. Nguyễn Minh Khởi | 6/2018 -6/2019 | 2020 |
|  | Đánh giá hiện trạng các loài cây thuốc thuộc diện quí hiếm có nguy cơ tuyệt chủng thuộc chi *Panax* L. | Bộ TNMT | PGS. TS. Phạm Thanh Huyền | 12/2019 – 9/2020 | 2020 |
|  | Nghiên cứu phát triển chế phẩm có tác dụng hỗ trợ điều trị từ cây Ngải đen (*Kaempferia parviflora* Wall. Ex Baker), tỉnh An Giang | Tỉnh An Giang | ThS. Nguyễn Thị Ngọc Đan | 1/2017 - 1/2019 | 2019 |
|  | Khảo sát khả năng gây lột xác của nhóm ecdysteroid tách từ thông đỏ trên cua *Scylla paramamosain*. | TP. HCM | ThS. Bùi Thế Vinh | 2017- 2019 | 2019 |
|  | Nghiên cứu xây dựng công thức và quy trình bào chế viên nang từ cao hỗn hợp Râu mèo, Mướp đắng và Mắc cỡ | Tỉnh An Giang | ThS. Dượng Thị Mộng Ngọc | 2017 - 2019 | 2019 |
|  | Lập đề án bảo tồn và phát triển dược liệu tỉnh Đắk Nông đến năm 2030 | Tỉnh Đắk Nông | PGS.TSKH. Nguyễn Minh Khởi | 2019-2020 | 2020 |
|  | Bảo tồn cây dược liệu Bảy lá một hoa *Paris polyphylla*) trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh | Sở KHCN Quảng Ninh | TS. Phan Thúy Hiền | 11/2018 – 12/2020 | 2021 |
|  | Xây dựng mô hình trồng, sơ chế dược liệu Thiên môn đông (*Asparagus cochinchinensis* (Lour.) Merr.) theo tiêu chuẩn GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương. | Sở KHCN Hải Dương | ThS. Trần Thị Lan | 1/2019 – 1/2021 | 2021 |
|  | Áp dụng công nghệ Plasma quản lý nấm mốc hại cây trồng | HTQT | TS. Phan Thúy Hiền | 06/2018 – 03/2019 | 2019 |
|  | Báo giá dịch vụ Xây dựng quy phạm khảo nghiệm DUS và VCU một số cây thuốc tại Việt Nam | HTQT | TS. Phan Thúy Hiền | 12/2018 – 03/2019 | 2019 |
|  | Xây dựng chuỗi giá trị dược liệu gắn với cơ chế đặc thù tại tỉnh Lào Cai | HTQT | PGS.TS. Phạm Thanh Huyền | 2018 - 2019 | 2019 |

**TỔNG HỢP DANH MỤC NHIỆM VỤ CẤP CAO THỰC HIỆN TỪ NĂM 2019 - 2021**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên nhiệm vụ** | **Năm 2019** | **Năm 2020** | **Năm 2021** |
| 1 | **Cấp quốc gia** | **51** | **46** | **44** |
| Chủ trì | 13 | 11 | 10 |
| Phối hợp | 14 | 8 | 7 |
| Dự án NTMN, NTM | 24 | 27 | 27 |
| 2 | **Cấp Bộ** | **5** | **8** | **6** |
| Chủ trì | 4 | 6 | 5 |
| Phối hợp | 1 | 2 | 1 |
| 3 | **Cấp Tỉnh** | **21** | **22** | **22** |
| Chủ trì | 11 | 15 | 15 |
| Phối hợp | 10 | 7 | 7 |
| **TỔNG CỘNG** | | **77** (28 CT + 49 PH) | **76** (32 CT + 44 PH) | **72** (38 CT + 34 PH) |

**DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NĂM 2019**

*Đơn vị: triệu đồng*

| **TT** | **Tên nhiệm vụ** | **Chủ nhiệm đề tài** | **Thời gian thực hiện** |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **ĐT/DA CẤP NHÀ NƯỚC CHỦ TRÌ (13)** |  |  |
|  | Nghiên cứu phát triển chế phẩm hỗ trợ điều trị sốt xuất huyết từ lá Đu đủ (*Carica papaya*) và một số dược liệu ở vùng Tây Nam Bộ. | Nguyễn Văn Tài | 1/2019- 12/2020 |
|  | Nghiên cứu tạo chế phẩm từ lá hồng (*Diospyros* *kaki*) để phòng và hỗ trợ điều trị tai biến mạch máu não | PGS.TS. Nguyễn Thị Bích Thu | 01/2019- 12/2020 |
|  | Nghiên cứu tác dụng chống viêm và chống ung thư của một số cây thuốc dân gian Việt Nam. | TS. Phương Thiện Thương | 03/2015-03/2018  Gia hạn 3/2019 |
|  | Nghiên cứu tác dụng chống trầm cảm và cải thiện trí nhớ của hương nhu tía (*Ocimum sanctum*) và cơ chế liên quan | Lê Thị Xoan | 4/2017 - 4/2020 |
|  | Hợp tác nghiên cứu sàng lọc dượcliệu có tác dụng ngăn ngữa/ hỗ trợ điều trị bệnh suy giảm trí nhớ và cơ chế tác dụng | Phạm Thị Nguyệt Hằng | 5/2017 - 5/2019 |
|  | Nghiên cứu tác dụng hỗ trợ/ điều trị bệnh tự kỷ của một số dược liệu Việt Nam và cơ chế liên quan | Phạm Thị Nguyệt Hằng | 4/2019 - 4/2021 |
|  | Áp dụng sáng chế US6833143B1 không bảo hộ tại Việt Nam để phát triển sản phẩm hỗ trợ điều trị Alzheimer từ rau đắng biển Việt Nam | Hoàng Đức Mạnh | 11/2018-10/2020 |
|  | Nghiên cứu trồng và chế biến một số cây thuốc Hoàng kỳ (*Astragalus* sp.), Tục đoạn (*Dipsacus japonicus* Miq.), Thương truật (*Atractylodes lancea* (Thunb.) DC.) và Hoàng liên chân gà (*Coptis chinensis* Franch. / hoặc *Coptis quinquesecta* W.T.Wang) ở một số tỉnh vùng Tây Bắc, tạo nguồn dược liệu sản xuất chế phẩm bảo vệ sức khỏe. | ThS.Trần Danh Việt | 6/2017- 6/2019 |
|  | Khai thác và phát triển nguồn gen Ngũ vị tử (*Schisandra sphenanthera* Rehd.et Wils.) tại Ngọc Linh tạo nguồn nguyên liệu làm thuốc. NVQG-2014/08. | ThS. Nguyễn Xuân Trường | 2014 -2018 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam Bộ tại Khu bảo tồn thiên nhiên – văn hóa Đồng Nai | TS. Nguyễn Bá Hoạt/ ThS. Lê Thanh Sơn | 2017 - 2021 |
|  | Đánh giá hiện trạng và tiềm năng phát triển nguồn tài nguyên cây thuốc và nghiên cứu bảo tồn, trồng trọt một số loài cây thuốc ở một số tỉnh vùng Tây Nam Bộ | TS. Trần Minh Ngọc | 2017 - 2019 |
|  | Sản xuất thử nghiệm giống và dược liệu từ nguồn gen Đảng sâm (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook. f.) đã được tuyển chọn tại tỉnh Kon Tum | PGS. TS Phạm Thanh Huyền | 2018-2021 |
|  | Nghiên cứu thực trạng về tình hình nghiên cứu, công nghệ và sản xuất hóa dược tại Việt Nam | Nguyễn Văn Thanh  (Khoa HTV) | 2019-2020 |
|  | **ĐỀ TÀI CẤP NHÀ NƯỚC PHỐI HỢP (14)** |  |  |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen dây thường xuân (*Hedera nepalensis* K. Koch) tại một số tỉnh vùng núi Tây Bắc. | PGS.TS. Đinh Đoàn Long  Khoa CNCX, TNDL phối hợp | 2/2018 - 12/2021 |
|  | Nghiên cứu xây dựng quy trình nhân giống và trồng cây Sâm lai châu (*Panax vietnamensis* var. *fuscidiscus* K.Komatsu, S.Zhu & S.Q.Cai) | CNĐT nhánh: PGS.TS. Đỗ Thị Hà | 5/2017-5.2019 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn, phát triển và sử dụng bền vững nguồn gen Mật nhân (*Eurycoma longifolia* Jack) tại Nam Trung Bộ và Tây Nguyên làm nguyên liệu sản xuất thuốc | Tham gia chính: TS. Nguyễn Văn Tài | 2019-2023 |
|  | Nghiên cứu tạo thực phẩm chức năng bổ sung dinh dưỡng sử dụng một số dược liệu trồng ở vùng Tây Bắc (Cám lúa gạo, Ý dĩ, Đẳng sâm, Bạch truật, Hoài sơn…). | Trần Thị Kim Dung | 6/2017-6/2019 |
|  | Nghiên cứu phát triển nguồn nguyên liệu và sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh ung thư từ cây thuốc Bán chi liên (*Scutellaria barbata*), Bạch hoa xà thiệt thảo (*Hedyotis diffusa*) và nấm Linh chi (Ganoderma lucidus) tại Lào Cai và vùng Tây Bắc. | Trần Danh Việt | 6/2017-6/2019 |
|  | Xây dựng quy trình trồng, chiết xuất và sản xuất viên nang mềm từ thân rễ cây xạ can (*Belamcanda chinensis*) hỗ trợ điều trị các bệnh viêm nhiễm đường hô hấp | Trần Thị Lan | 1/2017 – 1/2020 |
|  | Dự án quỹ gen: “Sản xuất giống và dược liệu nguồn gen Vân mộc hương” | Hoàng Diệu Linh | 2019-2022 |
|  | Nghiên cứu xác định vùng trồng và các giải pháp kỹ thuật phát triển cây bạc hà và nuôi ong lấy mật tại vùng Cao nguyên đá tỉnh Hà Giang | Lê Thị Mỹ Hảo (Viện Thổ nhưỡng Nông hóa) -  Đào Văn Núi (Chủ trì nhánh) | 01/2019 – 12/2021 |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Bạch truật (*Atractylodes macrocephala* Koidz.) và sâm Bố Chính (*Abelmoschus sagittifolius* (Kurz) Merr.) làm nguyên liệu sản xuất thuốc tại Đắk Lắk và một số tỉnh Tây Nguyên. | ThS. Nguyễn Xuân Nam | 20/10/2017 đến 30 /09/2021 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây nông – lâm nghiệp và cây thuốc tại lưu vực thuỷ điện Lai Châu | ThS. Phan Văn Trưởng  Khoa Tài nguyên dược liệu  Trạm nghiên cứu TCT Sa Pa | 2017 - 2021 |
|  | Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn gen sinh vật | PGS.TSKH. Nguyễn Minh Khởi  Khoa TNDL  Trung tâm NG | 2017 - 2021 |
|  | Ứng dụng giải pháp công nghệ để phát triển nguồn nguyên liệu và tạo sản phẩm từ hai loài Sâm vũ diệp và Tam thất hoang vùng Tây Bắc | PGS.TS. Phạm Thanh Huyền  Khoa TNDL  Trạm Sa Pa | 2016 - 2018 |
|  | Đề tài Khai thác và phát triển Dây thường xuân tạo nguồn nguyên liệu làm thuốc | PGS.TS. Phạm Thanh Huyền  Khoa TNDL | 2018-2021 |
|  | Nghiên cứu phát sinh loài, lịch sử địa lý sinh vật và đa dạng của phân tông *Scurrulinae* (Loranthaceae) trên thế giới | ThS. Nguyễn Văn Hiếu | 2019 - 2020 |
|  | **DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MIỀN NÚI (24)** |  |  |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình trồng, chế biến và tiêu thụ các loài dược liệu Giảo cổ lam, Hà thủ ô đỏ, Đảng sâm Việt Nam tại hai huyện Bá Thước và Quan Hóa tỉnh Thanh Hóa | BQL vườn QG Pù Luông- TTHN | 2016 - 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và dược liệu Đinh lăng lá nhỏ tại tỉnh Ninh Bình | Công ty TNHH dược liệu Vũ Gia-TTHN | 2016 - 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và dược liệu Đinh lăng, Cà gai leo tại tỉnh Thái Bình | Công ty CP đầu tư thương mại XNK Thái Hưng- TTHN | 2016 - 2019 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất dược liệu Nghệ vàng và Đinh lăng tại huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. | Công ty CP Dược Danapha- TTHN | 2016 – 2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng Đương quy (*Angelica acutiloba* Kitagawa) và Đinh lăng lá nhỏ (*Polyscias fruticosa* L. Harms.) theo tiêu chuẩn GACP-WHO nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại tỉnh Đắk Lắk | Công ty Cổ phần Nicotex Đăk Lăk / TTHN | 8/2017 – 7/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng cây Sa nhân tím (*Amomum Longiligulare* T.L.Wu) theo tiêu chuẩn GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa | Công ty cổ phần trang trại dược liệu Liên Sơn – Khánh Hòa /TTHN | 6/2017 – 5/2020 |
|  | Xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế biến Giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino) và Độc hoạt (*Angelica pubescens* Ait.) theo GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại tỉnh Kon Tum | Công ty TNHH Thái Hoà -Kon Tum/ TTHN | 6/2017 – 5/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng Đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* Kitagawa.) và Độc hoạt (*Angelica pubescens* Ait.) theo GACP tại huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang | Công ty CP Dược liệu Xanh Việt Nam- chi nhánh Hà Giang/ TTHN | 1/2017 – 12/2019 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* Kitagawa.), giảo cổ lam *(Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino.) và đan sâm (*Salvia miltiorrhiza)* tại huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam | Phòng nông nghiệp huyện Nam Trà My - TTHN | 2/2018 – 1/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, sản xuất dược liệu cúc hoa (*Chrysanthemum indicum* L) và giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino) theo GACP lấy nguyên liệu sản xuất trà thảo mộc tại Vĩnh Phúc. | Công ty cổ phần nông sản và bao bì Vĩnh Phúc - TTHN | 2/2018 – 1/2021 |
|  | Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến dược liệu hà thủ ô đỏ (*Polygonum multiflorum Thunb*) tại huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng | Công ty TNHH Quan Đạo - TTHN | 2017 – 2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất và tiêu thụ cây dược liệu Cà gai leo (*Solanum hainanense* Hance) và Cỏ ngọt (*Stevia*) theo hướng GACP-WHO tại huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa | Công ty TNHH Thương mại Dược liệu Út Phương - TTHN | 2017 – 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ trồng và chế biến cây dược liệu đinh lăng (*Polyscias fruticosa (L.)* Harms), ngưu tất (*Achyranthes bidentata* Blume), nghệ vàng (*Curcuma longa* L.) tại tỉnh Hà Nam. | Công ty TNHH Chính Lợi - TTHN | 2017 – 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất dược liệu nghệ vàng *(Curcuma longa* Linn) và đinh lăng*(Polyscias fruticosa* (L.) Harms) tại thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương | Công ty TNHH Tân Thành An - TTHN | 2/2018 – 1/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế biến cây dược liệu Kim ngân, Địa hoàng, Huyền sâm theo hướng chuỗi giá trị và theo tiêu chí GACP-WHO tại huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh | Công ty cổ phần Dược vật tư y tế Quảng Ninh - TTHN | 1/2018 – 12/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất và sơ chế dược liệu an toàn nghệ vàng (*Curcuma longa* L.) và đinh lăng (*Polyscias fruticosa* (L.) Harms) tại huyện miền núi Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa | HTX dịch vụ nông, lâm nghiệp Tuân Long- Thanh Hóa -TTHN | 3/2018 – 2/2021 |
|  | Ứng dụng KHCN xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế cây dược liệu ba kích, nhân trần, Hoài sơn theo GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho ngành dược tại tỉnh Vĩnh Phúc | Công ty cổ phần Nghệ thuật gỗ Á đông;  CBTG: Nghiêm Tiến Chung | 2018 |
|  | Ứng dụng tiến bộ KHCN xây dựng mô hình sản xuất và chế biến dược liệu Địa hoàng và hy thiêm phục vụ phát triển KTXH tỉnh Hà Nam | Công ty Cổ phần sản xuất và chuyển giao ứng dụng công nghệ xanh;  CBTG: Nghiêm Tiến Chung | 2018 |
|  | Ứng dụng tiến bộ Khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu đảng sâm (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook.f. et Thoms), đinh lăng (*Polyscias fruticosa* (L.) Harms), nghệ vàng (*Curcuma longa* Linn) và đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* (Sieb. et Zucc) Kitagawa) tại Gia Lai | Chi nhánh Công ty cổ phần dược liệu Gai Định tại Gia Lai TTCG  CBTG: Hoàng Diệu Linh | 2018-2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và dược liệu kim ngân (*Lonicera japonica* Thunb.) và bạch chỉ *(Angelica dahurica* (Fisch. ex Hoffm.) Benth. & Hook.f. ex Franch. & Sav) đạt tiêu chuẩn GACP - WHO tại tỉnh Hà Nam | Công ty cp dược Thanh Liêm Medipharma | 1/2019 - 12/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất dược liệu nghệ vàng (*Curcuma longa* Linn) theo tiểu chuẩn GACP - WHO để chiết xuất curcumin tại tỉnh Hưng Yên | Công ty TNHH Hoàng Minh Châu Hưng Yên | 1/2019 - 12/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* (Sieb.et.Zucc) Kitagawa), xuyên khung (*Ligusticum wallichii* Franch.) và cát sâm (*Millettia speciosa* Champ.*)* tại tỉnh Lào Cai. | Công ty cổ phần tập đoàn Y dược Tây Bắc | 1/2019 - 12/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong bảo tồn và phát triển một số loài cây dược liệu ở tỉnh Hà Giang | Công ty Cổ phần Dược liệu Tùng Anh | 1/2019 – 12/2021 |
|  | Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu kim tiền thảo và sâm báo trên vùng đất gò đồi tỉnh Quảng Bình | Lê Hùng Tiến | 6/2019-6/2022 |
|  | **ĐỀ TÀI CẤP BỘ CHỦ TRÌ (4)** |  |  |
|  | Nghiên cứu cây bảy lá một hoa theo hướng hỗ trợ điều trị ung thư vú | PGS.TS. Đỗ Thị Hà | 7/2017-7/2019 |
|  | Lưu giữ và bảo tồn nguồn gen cây dược liệu năm 2018-2019 | PGS.TSKH. Nguyễn Minh Khởi | 6/2018 -6/2019 |
|  | Nghiên cứu chọn lọc và nhân giống cây gấc *Momordica cochinchinensis* (Lour.) Spreng cho năng suất và hàm lượng hoạt chất cao | Phạm Hồng Minh | 1/2014- 12/2017 |
|  | Nghiên cứu xây dựng Quy trình nhân giống cây hoàng tinh hoa đỏ (*Polygonatum kingianum* Coll et Hermsl.) bằng phương pháp nuôi cấy mô | Vũ Hoài Sâm | 9/2019-9/2022 |
|  | **ĐỀ TÀI CẤP BỘ PHỐI HỢP (1)** |  |  |
|  | Nâng cấp và hoàn thiên quy trình tạo cao phun sấy của 25 vị thuốc YHCT | Khoa BCCB | 2017-2020 |
|  | **ĐT/DA CẤP ĐỊA PHƯƠNG, HỢP ĐỒNG NCKH CHỦ TRÌ (11)** |  |  |
|  | Nghiên cứu bào chế thực phẩm bảo vệ sức khỏe dạng viên nang cứng có tác dụng bảo vệ gan từ quả me rừng (*Phyllanthus emblica*) | TS. Trần Thanh Hà | 8/2017-7/2019 |
|  | Nghiên cứu phát triển chế phẩm có tác dụng hỗ trợ điều trị từ cây Ngải đen (*Kaempferia parviflora* Wall. Ex Baker), tỉnh An Giang | ThS. Nguyễn Thị Ngọc Đan | 1/2017 – 1/2019 |
|  | Khảo sát khả năng gây lột xác của nhóm ecdysteroid tách từ thông đỏ trên cua *Scylla paramamosain*. | ThS. Bùi Thế Vinh | 2017- 2019 |
|  | Nghiên cứu xây dựng công thức và quy trình bào chế viên nang từ cao hỗn hợp Râu mèo, Mướp đắng và Mắc cỡ | ThS. Dượng Thị Mộng Ngọc | 2017 - 2019 |
|  | Nghiên cứu biện pháp sản xuất giống, gây trồng, chăm sóc, thu hái và chế biến đỗ trọng (*Eucommia ulmoides* Oliver) làm cơ sở xây dựng vùng sản xuất dược liệu tại huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu. | TS.Hoàng Diệu Linh | 2018 - 2020 |
|  | Bảo tồn cây dược liệu Bảy lá một hoa *Paris polyphylla* trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. | TS.Phan Thuý Hiền | 11/2018 – 12/2020 |
|  | Xây dựng mô hình trồng, sơ chế dược liệu Thiên môn đông (*Asparagus cochinchinensis* (Lour.) Merr.) theo tiêu chuẩn GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương. | ThS.Trần Thị Lan | 1/2019 – 1/2021 |
|  | Thử nghiệm mô hình và hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng cây dược liệu khôi nhung tại Lai Châu. | TS.Trần Thị Liên | 9/2019 – 8/2022 |
|  | Điều tra hiện trạng cây thuốc có giá trị tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu làm cơ sở để quản lý sử dụng, bảo tồn và phát triển bền vững. | TS.Trần Thị Liên | 9/2019 – 12/2021 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ sản xuất thử nghiệm dược liệu cà gai leo (*Solanum hainanense* Hance) đạt năng suất, chất lượng, hiệu quả cao theo hướng GACP tại Thanh Hóa | Lê Hùng Tiến | 2017-2019 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn và phát triển một số loài cây thuốc quý hiếm có giá trị kinh tế thuộc chi Bảy lá một hoa tại tỉnh Lai Châu | ThS. Nguyễn Quỳnh Nga | 2018-2021 |
|  | **ĐT/DA CẤP ĐỊA PHƯƠNG, HỢP ĐỒNG NCKH PHỐI HỢP (10)** |  |  |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Mú từn (*Rourea oligophlebia* Merr) tại tỉnh Nghệ An | Đề tài phối hợp với Trung tâm ƯDTB KH&CN - Sở KH&CN Nghệ An  Tham gia chính: PGS.TS. Đỗ Thị Hà | 2018 -2021 |
|  | Ứng dụng công nghệ chuyển hóa sinh học và công nghệ nano để sản xuất sản phẩm bảo vệ sức khỏe chứa curcuminoid và tam thất chuyển hóa | Khoa BCCB | 2018-2020 |
|  | Nghiên cứu bào chế và đánh giá tính an toàn, hiệu quả của viên nang mềm Sâm Ngọc Linh | ThS. Dương Thị Mộng Ngọc | 1/2017- 1/2020 |
|  | Nghiên cứu trồng thử nghiệm cây sâm Ngọc Linh *(Panax vietnamensis* Ha et Grushv.) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà | Lâm Bích Thảo, Nguyễn Đức Nhân, Nguyễn Văn Trí | 2019-2021 |
|  | Nghiên cứu kỹ thuật sản xuất giống và phát triển các loài dược liệu trong danh mục ưu tiên của tỉnh Hà Giang. | Đỗ Văn Bẩy (Trung tâm KHKT giống cây trồng Đạo Đức)  Đào Văn Núi-TTHN | 8/2016 – 8/2019 |
|  | Thử nghiệm ứng dụng gói giải pháp tích hợp các chế phẩm nano (Ago, Cuo, Feo và Coo) để phòng, trị bệnh và kích thích sinh trưởng, tăng năng suất thu hoạch của cây gừng trên địa bàn huyện Hà Quảng, Cao Bằng. | Hoàng Thúy Nga | 2019 -2020 |
|  | Nghiên cứu xây dựng mô hình trồng thử nghiệm một số loài cây thuốc tại Đà Nẵng. | TS.Hoàng Diệu Linh | 2019 -2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất cây sâm báo (*Abelmoschus sagittifolius* (Kurz) Merr.) theo GACP – WHO gắn với chuỗi giá trị tại huyện Vĩnh Lộc tỉnh Thanh Hóa (2019-2020, Chuyển giao KHKT). |  | 2019-2020 |
|  | Nghiên cứu cơ sở khoa học phục vụ xây dựng vùng bảo tồn gen cây dược liệu và Quy hoạch phát triển dược liệu đến năm 2025 và định hướng đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. | BS. Nguyên Văn Toàn và PGS.TSKH. Nguyễn Minh Khởi (Đồng chủ nhiệm) | 2018 - 2019 |
|  | Thực hiện hợp đồng KHCN Phối hợp với Sở Y tế Đắk Nông về Quy hoạch dược liệu tỉnh Đắk Nông | PGS.TSKH. Nguyễn Minh Khởi | 2019-2020 |

**DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NĂM 2020**

| **TT** | **Tên nhiệm vụ** | **Chủ nhiệm đề tài** | **Thời gian thực hiện** |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **ĐT/DA CẤP NHÀ NƯỚC CHỦ TRÌ (11)** |  |  |
|  | Nghiên cứu tác dụng chống trầm cảm và cải thiện trí nhớ của hương nhu tía (*Ocimum sanctum*) và cơ chế liên quan | TS. Lê Thị Xoan | 4/2017 - 4/2020 |
|  | Nghiên cứu tạo chế phẩm từ lá hồng (*Diospyros* *kaki*) để phòng và hỗ trợ điều trị tai biến mạch máu não | PGS.TS. Nguyễn Thị Bích Thu | 01/2019- 12/2020 |
|  | Nghiên cứu phát triển chế phẩm hỗ trợ điều trị sốt xuất huyết từ lá Đu đủ (*Carica papaya*) và một số dược liệu ở vùng Tây Nam Bộ | TS. Nguyễn Văn Tài | 01/2019- 12/2020 |
|  | Nghiên cứu tác dụng hỗ trợ/ điều trị bệnh tự kỷ của một số dược liệu Việt Nam và cơ chế liên quan | PGS. TS. Phạm Thị Nguyệt Hằng | 4/2019 - 4/2021 |
|  | Áp dụng sáng chế US6833143B1 không bảo hộ tại Việt Nam để phát triển sản phẩm hỗ trợ điều trị Alzheimer từ rau đắng biển Việt Nam | TS. Hoàng Đức Mạnh | 11/2018-10/2020  Xin gia hạn đến 12/2020 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam Bộ tại Khu bảo tồn thiên nhiên - văn hóa Đồng Nai | TS. Nguyễn Bá Hoạt/ ThS. Lê Thanh Sơn/ThS. Phan Văn Trưởng | 2017 - 2021 |
|  | Đánh giá hiện trạng và tiềm năng phát triển nguồn tài nguyên cây thuốc và nghiên cứu bảo tồn, trồng trọt một số loài cây thuốc ở một số tỉnh vùng Tây Nam Bộ | TS. Trần Minh Ngọc | 2017 - 2019 |
|  | Sản xuất thử nghiệm giống và dược liệu từ nguồn gen Đảng sâm (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook. f.) đã được tuyển chọn tại tỉnh Kon Tum | PGS. TS. Phạm Thanh Huyền | 2018-2021 |
|  | Nghiên cứu thực trạng về tình hình nghiên cứu, công nghệ và sản xuất hóa dược tại Việt Nam | ThS. Nguyễn Văn Thanh  (Khoa HTV) | 2019-2020 |
|  | Nghiên cứu hoạt tính kháng ung thư và điều hòa miễn dịch của một số cây thuốc Việt Nam | PGS.TS. Đỗ Thị Hà | 2020-2023 |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Nưa chân vịt (*Tacca palmata* Blume), Luân thùy (*Spirolobium cambodianum* Baill.) làm nguyên liệu sản xuất thuốc | ThS. Nguyễn Xuân Trường | 36 tháng |
|  | **ĐỀ TÀI CẤP NHÀ NƯỚC PHỐI HỢP (8)** |  |  |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen dây thường xuân (*Hedera nepalensis* K. Koch) tại một số tỉnh vùng núi Tây Bắc. | PGS.TS. Đinh Đoàn Long  Khoa CNCX, TNDL phối hợp | 2/2018 - 12/2021 |
|  | Xây dựng quy trình trồng, chiết xuất và sản xuất viên nang mềm từ thân rễ cây xạ can (*Belamcanda chinensis*) hỗ trợ điều trị các bệnh viêm nhiễm đường hô hấp | ThS. Trần Thị Lan | 1/2017 – 1/2020 |
|  | Dự án quỹ gen: “Sản xuất giống và dược liệu nguồn gen Vân mộc hương” | Hoàng Diệu Linh | 2019-2022 |
|  | Nghiên cứu xác định vùng trồng và các giải pháp kỹ thuật phát triển cây bạc hà và nuôi ong lấy mật tại vùng Cao nguyên đá tỉnh Hà Giang | Lê Thị Mỹ Hảo (Viện Thổ nhưỡng Nông hóa) -  Đào Văn Núi (Chủ trì nhánh) | 01/2019 – 12/2021 |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Bạch truật (*Atractylodes macrocephala* Koidz.) và sâm Bố Chính (*Abelmoschus sagittifolius* (Kurz) Merr.) làm nguyên liệu sản xuất thuốc tại Đắk Lắk và một số tỉnh Tây Nguyên. | ThS. Nguyễn Xuân Nam | 20/10/2017 đến 30 /09/2021 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây nông – lâm nghiệp và cây thuốc tại lưu vực thuỷ điện Lai Châu | ThS. Phan Văn Trưởng  Khoa Tài nguyên dược liệu  Trạm nghiên cứu TCT Sa Pa | 2017 - 2021 |
|  | Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn gen sinh vật | PGS.TSKH. Nguyễn Minh Khởi  Khoa TNDL  Trung tâm GG | 2017 - 2021 |
|  | Nghiên cứu phát sinh loài, lịch sử địa lý sinh vật và đa dạng của phân tông *Scurrulinae* (Loranthaceae) trên thế giới | ThS. Nguyễn Văn Hiếu | 2019 - 2020 |
|  | **DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MIỀN NÚI (27)** |  |  |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và dược liệu Đinh lăng lá nhỏ tại tỉnh Ninh Bình | Công ty TNHH dược liệu Vũ Gia-TTHN | 2016 - 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và dược liệu Đinh lăng, Cà gai leo tại tỉnh Thái Bình | Công ty CP đầu tư thương mại XNK Thái Hưng- TTHN | 2016 - 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất dược liệu Nghệ vàng và Đinh lăng tại huyện Hòa Vang, thành phố Đà Nẵng. | Công ty CP Dược Danapha- TTHN | 2016 – 2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng Đương quy (*Angelica acutiloba* Kitagawa) và Đinh lăng lá nhỏ (*Polyscias fruticosa* L. Harms.) theo tiêu chuẩn GACP-WHO nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại tỉnh Đắk Lắk | Công ty Cổ phần Nicotex Đăk Lăk / TTHN | 8/2017 – 7/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng cây Sa nhân tím (*Amomum Longiligulare* T.L.Wu) theo tiêu chuẩn GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa | Công ty cổ phần trang trại dược liệu Liên Sơn – Khánh Hòa /TTHN | 6/2017 – 5/2020 |
|  | Xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế biến Giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino) và Độc hoạt (*Angelica pubescens* Ait.) theo GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại tỉnh Kon Tum | Công ty TNHH Thái Hoà -Kon Tum/ TTHN | 6/2017 – 5/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng Đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* Kitagawa.) và Độc hoạt (*Angelica pubescens* Ait.) theo GACP tại huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang | Công ty CP Dược liệu Xanh Việt Nam- chi nhánh Hà Giang/ TTHN | 1/2017 – 12/2019 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất và tiêu thụ cây dược liệu Cà gai leo (*Solanum hainanense* Hance) và Cỏ ngọt (*Stevia*) theo hướng GACP-WHO tại huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa | Công ty TNHH Thương mại Dược liệu Út Phương - TTHN | 2017 – 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ trồng và chế biến cây dược liệu đinh lăng (*Polyscias fruticosa (L.)* Harms), ngưu tất (*Achyranthes bidentata* Blume), nghệ vàng (*Curcuma longa* L.) tại tỉnh Hà Nam. | Công ty TNHH Chính Lợi - TTHN | 2017 – 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến dược liệu hà thủ ô đỏ (*Polygonum multiflorum Thunb*) tại huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng | Công ty TNHH Quan Đạo - TTHN | 2017 – 2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, sản xuất dược liệu cúc hoa (*Chrysanthemum indicum* L) và giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino) theo GACP lấy nguyên liệu sản xuất trà thảo mộc tại Vĩnh Phúc. | Công ty cổ phần nông sản và bao bì Vĩnh Phúc - TTHN | 2/2018 – 1/2021 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất dược liệu nghệ vàng *(Curcuma longa* Linn) và đinh lăng*(Polyscias fruticosa* (L.) Harms) tại thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương | Công ty TNHH Tân Thành An - TTHN | 2/2018 – 1/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế biến cây dược liệu Kim ngân, Địa hoàng, Huyền sâm theo hướng chuỗi giá trị và theo tiêu chí GACP-WHO tại huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh | Công ty cổ phần Dược vật tư y tế Quảng Ninh - TTHN | 1/2018 – 12/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất và chế biến dược liệu Địa hoàng (*Rhemannia glutinosa* (Gaertn.) Libosch.) và Hy thiêm (*Siegesbeckia orientalis* L.) theo tiêu chí GACP - WHO nhằm tạo nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam | Công ty cổ phần sản xuất và ứng dụng chuyển giao công nghệ xanh.- TTHN | 2018- 2021 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế cây dược liệu Ba kích (*Morinda officinalis* How), Nhân trần (*Adenosma caeruleum* R.Br.), Hoài sơn (*Dioscorea persimilis* Prain et Burkill) theo GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho ngành dược tại tỉnh Vĩnh Phúc. | Công ty Cổ phần Á Đông Việt.- TTHN | 2018- 2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ Khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu đảng sâm (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook.f. et Thoms), đinh lăng (*Polyscias fruticosa* (L.) Harms), nghệ vàng (*Curcuma longa* Linn) và đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* (Sieb. et Zucc) Kitagawa) tại Gia Lai | Chi nhánh Công ty cổ phần dược liệu Gia Định tại Gia Lai TTCG  CBTG: Hoàng Diệu Linh | 2018-2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* Kitagawa.), giảo cổ lam *(Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino.) và đan sâm (*Salvia miltiorrhiza)* tại huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam | Phòng nông nghiệp huyện Nam Trà My - TTHN | 1/2019 - 10/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và dược liệu kim ngân (*Lonicera japonica* Thunb.) và bạch chỉ *(Angelica dahurica* (Fisch. ex Hoffm.) Benth. & Hook.f. ex Franch. & Sav) đạt tiêu chuẩn GACP - WHO tại tỉnh Hà Nam | Công ty cp dược Thanh Liêm Medipharma - TTHN | 1/2019 - 12/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất dược liệu nghệ vàng (*Curcuma longa* Linn) theo tiểu chuẩn GACP - WHO để chiết xuất curcumin tại tỉnh Hưng Yên | Công ty TNHH Hoàng Minh Châu Hưng Yên - TTHN | 1/2019 - 12/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* (Sieb.et.Zucc) Kitagawa), xuyên khung (*Ligusticum wallichii* Franch.) và cát sâm (*Millettia speciosa* Champ.*)* tại tỉnh Lào Cai. | Công ty cổ phần tập đoàn Y dược Tây Bắc - TTHN | 1/2019 - 12/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong bảo tồn và phát triển một số loài cây dược liệu ở tỉnh Hà Giang | Công ty Cổ phần Dược liệu Tùng Anh - TTHN | 1/2019 – 12/2021 |
|  | Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu kim tiền thảo và sâm báo trên vùng đất gò đồi tỉnh Quảng Bình | Công ty TNHH Nông nghiệp xanh Quảng Bình - TTBTB | 7/2019 - 6/2022 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến dược liệu ích mẫu, diệp hạ châu và húng quế theo tiêu chuẩn GACP - WHO tại tỉnh Vĩnh Phúc | Công ty cổ phần Cây thuốc Việt Nam - TTHN | 6/2020 – 5/2023 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến cây dược liệu sa nhân tím (*Amomum longiligulare* T. L. Wu), ngũ vị tử ngọc linh (*Schisandra sphenanthera* Rehd. et Wils.), đảng sâm việt nam (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook. f. & Thomson) đạt tiêu chuẩn GACP-WHO tại huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum | Công ty cổ phần Sâm Ngọc Linh Tu Mơ Rông Kon Tum - TTHN | 01/2020 – 12/2023 |
|  | Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhân giống và trồng dược liệu sâm cau *(Curculigo orchioides),* Tam thất *(Panax Pseudo-ginseng* Will*.)* và Yacon (*Smallanthussonchifolius*) tại Nghệ An | TTBTB |  |
|  | Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình liên kết trồng, chế biến, tiêu thụ một số loài dược liệu Cát sâm (*Milletia speciosa* Champ), Hoài sơn (*Dioscorea persimilis* Prain et Burkill) tại miền núi tỉnh Thanh Hoá | TTBTB |  |
|  | Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, trồng, chế biến và tiêu thụ cây Sả (*Cymbopogon*) tại các huyện miền núi tỉnh Thanh Hóa. | CTTNHH tư vấn xây dựng và thương mại Lam Kinh - TTBTB |  |
|  | **ĐỀ TÀI CẤP BỘ CHỦ TRÌ (6)** |  |  |
|  | Đánh giá hiện trạng các loài cây thuốc thuộc diện quí hiếm có nguy cơ tuyệt chủng thuộc chi *Panax* L. | PGS. TS. Phạm Thanh Huyền | 12/2019 – 9/2020 |
|  | Nghiên cứu chọn và nhân giống cây bách bộ (*Stemona tuberosa* Lour.) cho năng suất và hàm lượng hoạt chất cao | ThS. Lê Hùng Tiến | 5/2020 –5/2023 |
|  | Nghiên cứu xây dựng quy trình nhân giống cây hoàng tinh hoa đỏ (*Polygonatum kingianum* Coll et Hermsl.) bằng phương pháp nuôi cấy mô | ThS. Vũ Hoài Sâm | 9/2019-9/2022 |
|  | Nghiên cứu tạo sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh gan mạn tính từ Ngũ vị tử (*Schisandra sphenanthera* Rehder et  Wills. Schisandraceae) thu hái tại Việt Nam | TS. Nguyễn Thị Phương | 2020 – 2022 |
|  | Nghiên cứu bào chế và đánh giá tác dụng cải thiện hội chứng mãn kinh thực nghiệm của cao khô mạn kinh tử (*Fructus Viticis trifoliae*) | PGS. TS. Phạm Thị Nguyệt Hằng | 2020 - 2022 |
|  | Nghiên cứu ứng dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp trong sản xuất cây cà gai ( *Solonum procumbers* Lour.) đương quy nhật (*Angelica acutiloba* (Sieb. Et Zucc) Kitagawa) và ngưu tất (*Achyranthes bidentate* Blume) | TS. Phan Thúy Hiền | 2020 - 2022 |
|  | **ĐỀ TÀI CẤP BỘ PHỐI HỢP (2)** |  |  |
|  | DASXTN: Nâng cấp quy mô sản xuất cao khô phun sấy của 25 dược liệu | DSCKII. Trần Bình Duyên | 8/2018-8/2020 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây thuốc có giá trị kinh tế của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ | KS.Lê Thị Tuyết Anh | 8/2020-8/20 |
|  | **ĐT/DA CẤP ĐỊA PHƯƠNG, HỢP ĐỒNG NCKH CHỦ TRÌ (15)** |  |  |
|  | Nghiên cứu biện pháp sản xuất giống, gây trồng, chăm sóc, thu hái và chế biến đỗ trọng (*Eucommia ulmoides* Oliver) làm cơ sở xây dựng vùng sản xuất dược liệu tại huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu. | TS.Hoàng Diệu Linh | 2018 – 2020 gia hạn tháng 10/2021 |
|  | Bảo tồn cây dược liệu Bảy lá một hoa *Paris polyphylla* trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh. | TS. Phan Thuý Hiền | 11/2018 – 12/2020 |
|  | Xây dựng mô hình trồng, sơ chế dược liệu Thiên môn đông (*Asparagus cochinchinensis* (Lour.) Merr.) theo tiêu chuẩn GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương. | ThS. Trần Thị Lan | 1/2019 – 1/2021 |
|  | Thử nghiệm mô hình và hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng cây dược liệu khôi nhung tại Lai Châu. | TS. Trần Thị Liên | 9/2019 – 8/2022 |
|  | Điều tra hiện trạng cây thuốc có giá trị tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu làm cơ sở để quản lý sử dụng, bảo tồn và phát triển bền vững. | TS.Trần Thị Liên | 9/2019 – 12/2021 |
|  | Nghiên cứu thực nghiệm mô hình liên kết trồng và tiêu thụ đảng sâm, khôi nhung ở một số huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi. | ThS. Nguyễn Xuân Trường | 36 tháng  (4/2020) |
|  | Nghiên cứu bảo tồn và phát triển một số loài cây thuốc quý hiếm có giá trị kinh tế thuộc chi Bảy lá một hoa tại tỉnh Lai Châu | ThS. Nguyễn Quỳnh Nga | 2018-2021 |
|  | Thực hiện hợp đồng KHCN Phối hợp với Sở Y tế Đắk Nông về Lập đề án Bảo tồn và phát triển dược liệu tỉnh Đắk Nông đến năm 2030 | PGS.TSKH. Nguyễn Minh Khởi | 2019-2020 |
|  | Điều tra, đánh giá thực trạng và đề xuất kế hoạch bảo tồn, phát triển một số loài cây thuốc có giá trị kinh tế cao tại tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 và định hướng 2030 | PGS.TS. Phạm Thanh Huyền | 2020 - 2022 |
|  | Xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát triển dược liệu tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng 2035 | PGS.TS. Phạm Thanh Huyền | 2020 – 2022 |
|  | Nghiên cứu quy trình chiết xuất giàu hàm lượng lignans từ diệp hạ châu đắng | ThS. Đào Anh Hoàng | 2020-2021 |
|  | Nghiên cứu trồng thực nghiệm sâm cau dưới tán rừng tại một số tiểu vùng sinh thái của tỉnh Kon Tum | TS. Nguyễn Văn Khiêm | 6/2020-5/2022 |
|  | Nghiên cứu xây dựng mô hình nhân giống, trồng và chiết xuất một số hoạt chất từ quả ớt Trung đoàn phục vụ sản xuất dược phẩm tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu | TS. Nguyễn Tuấn Hiệp | 2020-2023 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn các loài cây thuốc tắm và phát triển sản phẩm tắm thảo dược của đồng bào dân tộc Dao Khâu huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu | TS. Hoàng Lê Sơn | 2020-2023 |
|  | Nghiên cứu nhân giống và phát triển các sản phẩm từ hạt “ Chuối cô đơn” tỉnh Ninh Thuận | ThS. Lý Hải Triều | 10/2020-4/2023 |
|  | **ĐT/DA CẤP ĐỊA PHƯƠNG, HỢP ĐỒNG NCKH PHỐI HỢP (7)** |  |  |
|  | DASXTN Ứng dụng công nghệ nano và công nghệ lên men chuyển hóa vi sinh vật để phát triển sản phẩm nano phức hợp giữa curcuminoid và tam thất chuyển hóa. | Khoa BCCB | 2019-2021 |
|  | Nghiên cứu bào chế và đánh giá tính an toàn, hiệu quả của viên nang mềm Sâm Ngọc Linh | ThS. Dương Thị Mộng Ngọc | 1/2017- 1/2020 |
|  | Nghiên cứu trồng thử nghiệm cây sâm Ngọc Linh *(Panax vietnamensis* Ha et Grushv.) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà | ThS. Lâm Bích Thảo, Nguyễn Đức Nhân, Nguyễn Văn Trí | 2019-2021 |
|  | Thử nghiệm ứng dụng gói giải pháp tích hợp các chế phẩm nano (Ago, Cuo, Feo và Coo) để phòng, trị bệnh và kích thích sinh trưởng, tăng năng suất thu hoạch của cây gừng trên địa bàn huyện Hà Quảng, Cao Bằng. | ThS. Hoàng Thúy Nga | 2019 -2020 |
|  | Nghiên cứu xây dựng mô hình trồng thử nghiệm một số loài cây thuốc tại Đà Nẵng. | ThS.Trịnh Văn Vượng | 2019 -2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất cây sâm báo (*Abelmoschus sagittifolius* (Kurz) Merr.) theo GACP – WHO gắn với chuỗi giá trị tại huyện Vĩnh Lộc tỉnh Thanh Hóa (2019-2020, Chuyển giao KHKT). | Tông ty TNHH Triso – TT BTB | 2019-2020 |
|  | Nghiên cứu cơ sở khoa học phục vụ xây dựng vùng bảo tồn gen cây dược liệu và Quy hoạch phát triển dược liệu đến năm 2025, định hướng đến năm 2035 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. | PGS.TS. Nguyễn Minh Khởi  (Phối hợp với Sở Y Tế Lạng Sơn) | 12/2017 – 12/2019 |

**DANH MỤC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN NĂM 2021**

| **TT** | **Tên nhiệm vụ** | **Chủ nhiệm đề tài** | **Thời gian thực hiện** |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **ĐT/DA CẤP NHÀ NƯỚC CHỦ TRÌ (10)** |  |  |
|  | Nghiên cứu tác dụng chống trầm cảm và cải thiện trí nhớ của hương nhu tía (*Ocimum sanctum*) và cơ chế liên quan | TS. Lê Thị Xoan | 4/2017 - 4/2020 |
|  | Nghiên cứu phát triển chế phẩm hỗ trợ điều trị sốt xuất huyết từ lá Đu đủ (*Carica papaya*) và một số dược liệu ở vùng Tây Nam Bộ | TS. Nguyễn Văn Tài | 1/2019- 12/2020 gia hạn 4/2021 |
|  | Nghiên cứu tác dụng hỗ trợ/ điều trị bệnh tự kỷ của một số dược liệu Việt Nam và cơ chế liên quan | PGS. TS. Phạm Thị Nguyệt Hằng | 4/2019 - 4/2021  gia hạn 4/2022 |
|  | Áp dụng sáng chế US6833143B1 không bảo hộ tại Việt Nam để phát triển sản phẩm hỗ trợ điều trị Alzheimer từ rau đắng biển Việt Nam | TS. Hoàng Đức Mạnh | 11/2018-10/2020  gia hạn đến 6/2021 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây thuốc đặc hữu, quý, hiếm của vùng Đông Nam Bộ tại Khu bảo tồn thiên nhiên - văn hóa Đồng Nai | TS. Nguyễn Bá Hoạt/ ThS. Lê Thanh Sơn/ThS. Phan Văn Trưởng | 2017  - 2021 |
|  | Đánh giá hiện trạng và tiềm năng phát triển nguồn tài nguyên cây thuốc và nghiên cứu bảo tồn, trồng trọt một số loài cây thuốc ở một số tỉnh vùng Tây Nam Bộ | TS. Trần Minh Ngọc | 2017 - 2019 |
|  | Sản xuất thử nghiệm giống và dược liệu từ nguồn gen Đảng sâm (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook. f.) đã được tuyển chọn tại tỉnh Kon Tum | PGS. TS. Phạm Thanh Huyền | 2018-2021 |
|  | Nghiên cứu thực trạng về tình hình nghiên cứu, công nghệ và sản xuất hóa dược tại Việt Nam | ThS. Nguyễn Văn Thanh  (Khoa HTV) | 2019-2020 |
|  | Nghiên cứu hoạt tính kháng ung thư và điều hòa miễn dịch của một số cây thuốc Việt Nam | PGS.TS. Đỗ Thị Hà | 2020-2023 |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Nưa chân vịt (*Tacca palmata* Blume), Luân thùy (*Spirolobium cambodianum* Baill.) làm nguyên liệu sản xuất thuốc | ThS. Nguyễn Xuân Trường | 36 tháng |
|  | **ĐỀ TÀI CẤP NHÀ NƯỚC PHỐI HỢP (7)** |  |  |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen dây thường xuân (*Hedera nepalensis* K. Koch) tại một số tỉnh vùng núi Tây Bắc. | PGS.TS. Đinh Đoàn Long  Khoa CNCX, TNDL phối hợp | 2/2018 - 12/2021 |
|  | Nghiên cứu xác định vùng trồng và các giải pháp kỹ thuật phát triển cây bạc hà và nuôi ong lấy mật tại vùng Cao nguyên đá tỉnh Hà Giang | Lê Thị Mỹ Hảo (Viện Thổ nhưỡng Nông hóa) -  Đào Văn Núi (Chủ trì nhánh) | 01/2019 – 12/2021 |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Bạch truật (*Atractylodes macrocephala* Koidz.) và sâm Bố Chính (*Abelmoschus sagittifolius* (Kurz) Merr.) làm nguyên liệu sản xuất thuốc tại Đắk Lắk và một số tỉnh Tây Nguyên. | ThS. Nguyễn Xuân Nam | 10/2017 -  9/2021 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây nông - lâm nghiệp và cây thuốc tại lưu vực thuỷ điện Lai Châu | ThS. Phan Văn Trưởng  Khoa Tài nguyên dược liệu  Trạm nghiên cứu TCT Sa Pa | 2017 - 2021 |
|  | Xây dựng cơ sở dữ liệu nguồn gen sinh vật | PGS.TSKH. Nguyễn Minh Khởi  Khoa TNDL  Trung tâm GG | 2017 - 2021 |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen dược liệu Na rừng (*Kadsura coccinea* (Lem.) A. C. Smith) tại các tỉnh Bắc Trung bộ | PGS. TS. Đỗ Thị Hà | 2019-2021 |
|  | Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen Mú từn (*Rourea oligophlebia* Merr) tại tỉnh Nghệ An  *(ĐT Bảo tồn & phát triển nguồn gen Mú từn của Bộ KHCN)* | PGS. TS. Đỗ Thị Hà | 2018 -2021 |
|  | **DỰ ÁN THUỘC CHƯƠNG TRÌNH NÔNG THÔN MIỀN NÚI (24)** |  |  |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và dược liệu Đinh lăng lá nhỏ tại tỉnh Ninh Bình | Công ty TNHH dược liệu Vũ Gia-TTHN | 2016 - 2020  (Gia hạn 10/ 2021) |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và dược liệu Đinh lăng, Cà gai leo tại tỉnh Thái Bình | Công ty CP đầu tư thương mại XNK Thái Hưng- TTHN | 2016 - 2020  (Gia hạn 10/ 2021) |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng Đương quy (*Angelica acutiloba* Kitagawa) và Đinh lăng lá nhỏ (*Polyscias fruticosa* L. Harms.) theo tiêu chuẩn GACP-WHO nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại tỉnh Đắk Lắk | Công ty Cổ phần Nicotex Đăk Lăk / TTHN | 8/2017 – 7/2020  (Gia hạn 7/2021) |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng cây Sa nhân tím (*Amomum Longiligulare* T.L.Wu) theo tiêu chuẩn GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại huyện Khánh Vĩnh, tỉnh Khánh Hòa | Công ty cổ phần trang trại dược liệu Liên Sơn – Khánh Hòa /TTHN | 6/2017 – 5/2020  (gia hạn 5/2022) |
|  | Xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế biến Giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino) và Độc hoạt (*Angelica pubescens* Ait.) theo GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại tỉnh Kon Tum | Công ty TNHH Thái Hoà -Kon Tum/ TTHN | 6/2017 – 5/2020  (Gia hạn 7/2021 ) |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất và tiêu thụ cây dược liệu Cà gai leo (*Solanum hainanense* Hance) và Cỏ ngọt (*Stevia*) theo hướng GACP-WHO tại huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa | Công ty TNHH Thương mại Dược liệu Út Phương - TTHN | 2017 – 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ trồng và chế biến cây dược liệu đinh lăng (*Polyscias fruticosa (L.)* Harms), ngưu tất (*Achyranthes bidentata* Blume), nghệ vàng (*Curcuma longa* L.) tại tỉnh Hà Nam. | Công ty TNHH Chính Lợi - TTHN | 2017 – 2020 |
|  | Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến dược liệu hà thủ ô đỏ (*Polygonum multiflorum Thunb*) tại huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng | Công ty TNHH Quan Đạo - TTHN | 2017 – 2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, sản xuất dược liệu cúc hoa (*Chrysanthemum indicum* L) và giảo cổ lam (*Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino) theo GACP lấy nguyên liệu sản xuất trà thảo mộc tại Vĩnh Phúc. | Công ty cổ phần nông sản và bao bì Vĩnh Phúc - TTHN | 2/2018 – 1/2021 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất dược liệu nghệ vàng *(Curcuma longa* Linn) và đinh lăng*(Polyscias fruticosa* (L.) Harms) tại thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương | Công ty TNHH Tân Thành An - TTHN | 2/2018 – 1/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế biến cây dược liệu Kim ngân, Địa hoàng, Huyền sâm theo hướng chuỗi giá trị và theo tiêu chí GACP-WHO tại huyện Ba Chẽ, tỉnh Quảng Ninh | Công ty cổ phần Dược vật tư y tế Quảng Ninh - TTHN | 1/2018 – 12/2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất và chế biến dược liệu Địa hoàng (*Rhemannia glutinosa* (Gaertn.) Libosch.) và Hy thiêm (*Siegesbeckia orientalis* L.) theo tiêu chí GACP - WHO nhằm tạo nguyên liệu cho sản xuất thuốc tại huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam | Công ty cổ phần sản xuất và ứng dụng chuyển giao công nghệ xanh.- TTHN | 2018- 2021 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế cây dược liệu Ba kích (*Morinda officinalis* How), Nhân trần (*Adenosma caeruleum* R.Br.), Hoài sơn (*Dioscorea persimilis* Prain et Burkill) theo GACP nhằm tạo vùng nguyên liệu cho ngành dược tại tỉnh Vĩnh Phúc. | Công ty Cổ phần Á Đông Việt.- TTHN | 2018- 2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ Khoa học kỹ thuật xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu đảng sâm (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook.f. et Thoms), đinh lăng (*Polyscias fruticosa* (L.) Harms), nghệ vàng (*Curcuma longa* Linn) và đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* (Sieb. et Zucc) Kitagawa) tại Gia Lai | Chi nhánh Công ty cổ phần dược liệu Gia Định tại Gia Lai TTCG  CBTG: Hoàng Diệu Linh | 2018-2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* Kitagawa.), giảo cổ lam *(Gynostemma pentaphyllum* (Thunb.) Makino.) và đan sâm (*Salvia miltiorrhiza)* tại huyện Nam Trà My, tỉnh Quảng Nam | Phòng nông nghiệp huyện Nam Trà My - TTHN | 1/2019 - 10/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống và dược liệu kim ngân (*Lonicera japonica* Thunb.) và bạch chỉ *(Angelica dahurica* (Fisch. ex Hoffm.) Benth. & Hook.f. ex Franch. & Sav) đạt tiêu chuẩn GACP - WHO tại tỉnh Hà Nam | Công ty cp dược Thanh Liêm Medipharma - TTHN | 1/2019 - 12/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất dược liệu nghệ vàng (*Curcuma longa* Linn) theo tiểu chuẩn GACP - WHO để chiết xuất curcumin tại tỉnh Hưng Yên | Công ty TNHH Hoàng Minh Châu Hưng Yên - TTHN | 1/2019 - 12/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất đương quy Nhật Bản (*Angelica acutiloba* (Sieb.et.Zucc) Kitagawa), xuyên khung (*Ligusticum wallichii* Franch.) và cát sâm (*Millettia speciosa* Champ.*)* tại tỉnh Lào Cai. | Công ty cổ phần tập đoàn Y dược Tây Bắc - TTHN | 1/2019 - 12/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ trong bảo tồn và phát triển một số loài cây dược liệu ở tỉnh Hà Giang | Công ty Cổ phần Dược liệu Tùng Anh - TTHN | 1/2019 – 12/2021 |
|  | Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình sản xuất giống, trồng và sơ chế dược liệu kim tiền thảo và sâm báo trên vùng đất gò đồi tỉnh Quảng Bình | Công ty TNHH Nông nghiệp xanh Quảng Bình - TTBTB | 7/2019 - 6/2022 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến dược liệu ích mẫu, diệp hạ châu và húng quế theo tiêu chuẩn GACP - WHO tại tỉnh Vĩnh Phúc | Công ty cổ phần Cây thuốc Việt Nam - TTHN | 6/2020 – 5/2023 |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến cây dược liệu sa nhân tím (*Amomum longiligulare* T. L. Wu), ngũ vị tử ngọc linh (*Schisandra sphenanthera* Rehd. et Wils.), đảng sâm việt nam (*Codonopsis javanica* (Blume) Hook. f. & Thomson) đạt tiêu chuẩn GACP-WHO tại huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum | Công ty cổ phần Sâm Ngọc Linh Tu Mơ Rông Kon Tum - TTHN | 01/2020 – 12/2023 |
|  | Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật xây dựng mô hình nhân giống và trồng dược liệu sâm cau *(Curculigo orchioides),* Tam thất *(Panax Pseudo-ginseng* Will*.)* và Yacon (*Smallanthussonchifolius*) tại Nghệ An | TTBTB |  |
|  | Ứng dụng khoa học và công nghệ xây dựng mô hình liên kết trồng, chế biến, tiêu thụ một số loài dược liệu Cát sâm (*Milletia speciosa* Champ), Hoài sơn (*Dioscorea persimilis* Prain et Burkill) tại miền núi tỉnh Thanh Hoá | TTBTB |  |
|  | **DỰ ÁN NÔNG THÔN MỚI (3)** |  |  |
|  | Xây dựng mô hình liên kết chuỗi sản xuất, và tiêu thụ dược liệu Cát cánh *(Platycodon grandyflorum* (Jacq.) A. DC.), Đan sâm *(Salvia miltiorrhiza* Bunge), Bạch truật *(Atractyloides macrocephala* Koidz.) theo hướng GACP – WHO nhằm xây dựng nông thôn mới tại Na Hang, tỉnh Tuyên Quang | TTHN |  |
|  | Ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình trồng và chế biến cây dược liệu sa nhân tím (*Amomum longiligulare* T.L.Wu), ngũ vị tử Ngọc Linh ( *Schisandra sphenanthera* Rehd.et Wils), đảng sâm Việt Nam (*Codonopsis javanica*(Blume) Hook.f.&Thomson) đạt tiêu chuẩn GACP-WHO tại huyện Tu Mơ Rông, tỉnh Kon Tum. | TTHN |  |
|  | Xây dựng mô hình liên kết sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm từ cây dược liệu (Tam thất, Đương quy, Cát cánh) theo hướng GACP-WHO nhằm nâng cao thu nhập cho người dân vùng đồng bào dân tộc Phù Lá và Mông trên địa bàn huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai | TTHN |  |
|  | **ĐỀ TÀI CẤP BỘ CHỦ TRÌ (5)** |  |  |
|  | Nghiên cứu chọn và nhân giống cây bách bộ (*Stemona tuberosa* Lour.) cho năng suất và hàm lượng hoạt chất cao | ThS. Lê Hùng Tiến | 5/2020 – 5/2023 |
|  | Nghiên cứu xây dựng quy trình nhân giống cây hoàng tinh hoa đỏ (*Polygonatum kingianum* Coll et Hermsl.) bằng phương pháp nuôi cấy mô | ThS. Vũ Hoài Sâm | 9/2019-9/2022 |
|  | Nghiên cứu tạo sản phẩm hỗ trợ điều trị bệnh gan mạn tính từ Ngũ vị tử (*Schisandra sphenanthera* Rehder et  Wills. Schisandraceae) thu hái tại Việt Nam | TS. Nguyễn Thị Hà Ly | 2020 – 2022 |
|  | Nghiên cứu bào chế và đánh giá tác dụng cải thiện hội chứng mãn kinh thực nghiệm của cao khô mạn kinh tử (*Fructus Viticis trifoliae*) | PGS. TS. Phạm Thị Nguyệt Hằng | 2020 - 2022 |
|  | Nghiên cứu ứng dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp trong sản xuất cây cà gai (*Solonum procumbers* Lour.) đương quy nhật (*Angelica acutiloba* (Sieb. Et Zucc) Kitagawa) và ngưu tất (*Achyranthes bidentate* Blume) | TS. Phan Thúy Hiền | 2020 - 2022 |
|  | **ĐỀ TÀI CẤP BỘ PHỐI HỢP (1)** |  |  |
|  | Nghiên cứu bảo tồn nguồn gen cây thuốc có giá trị kinh tế của vùng Duyên hải Nam Trung Bộ. | KS. Lê Thị Tuyết Anh | 2020 - 2022 |
|  | **ĐT/DA CẤP ĐỊA PHƯƠNG, HỢP ĐỒNG NCKH CHỦ TRÌ (15)** |  |  |
|  | Nghiên cứu biện pháp sản xuất giống, gây trồng, chăm sóc, thu hái và chế biến đỗ trọng (*Eucommia ulmoides* Oliver) làm cơ sở xây dựng vùng sản xuất dược liệu tại huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu. | TS.Hoàng Diệu Linh | 2018 – 2020 gia hạn tháng 10/2021 |
|  | Xây dựng mô hình trồng, sơ chế dược liệu Thiên môn đông (*Asparagus cochinchinensis* (Lour.) Merr.) theo tiêu chuẩn GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương. | ThS. Trần Thị Lan | 1/2019 – 1/2021 |
|  | Thử nghiệm mô hình và hoàn thiện quy trình kỹ thuật trồng cây dược liệu khôi nhung tại Lai Châu. | TS. Trần Thị Liên | 9/2019 – 8/2022 |
|  | Điều tra hiện trạng cây thuốc có giá trị tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu làm cơ sở để quản lý sử dụng, bảo tồn và phát triển bền vững. | TS. Trần Thị Liên | 9/2019 – 12/2021 |
|  | Nghiên cứu thực nghiệm mô hình liên kết trồng và tiêu thụ đảng sâm, khôi nhung ở một số huyện miền núi của tỉnh Quảng Ngãi. | ThS. Nguyễn Xuân Trường | 36 tháng  (4/2020) |
|  | Nghiên cứu bảo tồn và phát triển một số loài cây thuốc quý hiếm có giá trị kinh tế thuộc chi Bảy lá một hoa tại tỉnh Lai Châu | ThS. Nguyễn Quỳnh Nga | 2018-2021 |
|  | Xây dựng mô hình sản xuất cây dược liệu kim ngân hoa (*Lonicera japonica* Thunb) theo hướng GACP-WHO trên địa bàn tỉnh Hải Dương. | ThS. Trần Thị Lan | 1/2021 – 12/2022 |
|  | Điều tra, đánh giá thực trạng và đề xuất kế hoạch bảo tồn, phát triển một số loài cây thuốc có giá trị kinh tế cao tại tỉnh Bắc Giang đến năm 2020 và định hướng 2030 | PGS.TS. Phạm Thanh Huyền | 2020 - 2022 |
|  | Xây dựng kế hoạch bảo tồn và phát triển dược liệu tỉnh Đồng Nai đến năm 2025 và định hướng 2035 | PGS.TS. Phạm Thanh Huyền | 2020 – 2022 |
|  | Nghiên cứu quy trình chiết xuất giàu hàm lượng lignans từ diệp hạ châu đắng | ThS. Đào Anh Hoàng | 2020-2021  Gia hạn 12/2021 |
|  | Nghiên cứu trồng thực nghiệm sâm cau dưới tán rừng tại một số tiểu vùng sinh thái của tỉnh Kon Tum | TS. Nguyễn Văn Khiêm | 6/2020-5/2022 |
|  | Nghiên cứu các giải pháp phát triển sâm cau trên địa bàn Hà Nội | Nguyễn Văn Khiêm | 10/2020-12/2023 |
|  | Nghiên cứu xây dựng mô hình nhân giống, trồng và chiết xuất một số hoạt chất từ quả ớt Trung đoàn phục vụ sản xuất dược phẩm tại huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu | TS. Nguyễn Tuấn Hiệp | 2020-2023 |
|  | Nghiên cứu bảo tồn các loài cây thuốc tắm và phát triển sản phẩm tắm thảo dược của đồng bào dân tộc Dao Khâu huyện Sìn Hồ tỉnh Lai Châu | TS. Hoàng Lê Sơn | 2020-2023 |
|  | Nghiên cứu nhân giống và phát triển các sản phẩm từ hạt “ Chuối cô đơn” tỉnh Ninh Thuận | ThS. Lý Hải Triều | 10/2020-4/2023 |
|  | **ĐT/DA CẤP ĐỊA PHƯƠNG, HỢP ĐỒNG NCKH PHỐI HỢP (7)** |  |  |
|  | DASXTN Ứng dụng công nghệ nano và công nghệ lên men chuyển hóa vi sinh vật để phát triển sản phẩm nano phức hợp giữa curcuminoid và tam thất chuyển hóa. | Khoa BCCB | 2019-2021 |
|  | Nghiên cứu trồng thử nghiệm cây sâm Ngọc Linh *(Panax vietnamensis* Ha et Grushv.) tại Khu bảo tồn thiên nhiên Hòn Bà | ThS. Lâm Bích Thảo, Nguyễn Đức Nhân, Nguyễn Văn Trí | 2019-2021 |
|  | Thử nghiệm ứng dụng gói giải pháp tích hợp các chế phẩm nano (Ago, Cuo, Feo và Coo) để phòng, trị bệnh và kích thích sinh trưởng, tăng năng suất thu hoạch của cây gừng trên địa bàn huyện Hà Quảng, Cao Bằng. | ThS. Hoàng Thúy Nga | 2019 -2020 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình sản xuất cây sâm báo (*Abelmoschus sagittifolius* (Kurz) Merr.) theo GACP - WHO gắn với chuỗi giá trị tại huyện Vĩnh Lộc tỉnh Thanh Hóa | Tông ty TNHH Triso – TT BTB | 2019 -2020 |
|  | Ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất Nông Nghiệp xây dựng mô hình nhân giống, trồng và sơ chế biến dược liệu Náng hoa trắng, Diệp hạ châu, Kim tiền thảo theo chuổi giá trị tại H. Hoằng Hóa - Tỉnh Thanh Hóa | Công ty TNHH Dược Bảo Minh | T11/2020- T11/2021 |
|  | Ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ xây dựng mô hình liên kết trồng, chế biến, tiêu thụ cây dược liệu Bạc hà (*Mentha arvensis* L.), Hương nhu trắng (*Ocimum gratissimum* L.) theo chuỗi giá trị tại Thanh Hóa. | Công ty TNHHTM&DV Sao Mai | 2021-2022 |
|  | Xây dựng mô hình trồng, chế biến, tiêu thụ các cây dược liệu: *Sacha Inchi (Plukenetia volubilis* L), kim ngân (*Lonicera japonica* Thunb) theo hướng GACP trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa | Công ty cổ phần thương mại phát triển Châu Anh | 2021-2022 |